

Tư tưởng của Yuval Noah Harari về vấn đề lao động và việc làm trong thời đại trí tuệ nhân tạo

Nguyễn Văn Hạnh^(*)

Tóm tắt: Bộ ba cuốn sách của Yuval Noah Harari gồm “Sapiens: Lược sử loài người” (xuất bản năm 2014), “Homo Deus: Lược sử tương lai” (xuất bản năm 2016) và “21 bài học cho thế kỷ XXI” (xuất bản năm 2018) đã đưa ra những nghiên cứu tổng quát về lịch sử loài người, từ đó dự báo tương lai của con người trong kỷ nguyên số. Bài viết phân tích một mảng nhỏ trong dự báo của Harari về vấn đề lao động và việc làm trong thời đại trí tuệ nhân tạo (AI): việc làm truyền thống sẽ biến mất, việc làm mới ra đời, sự ra đời của giai cấp vô dụng, từ vấn đề lao động và việc làm sẽ dẫn đến sự gia tăng bất bình đẳng và biến động chính trị-xã hội dữ dội.

Từ khóa: Lao động và việc làm, Trí tuệ nhân tạo, Yuval Noah Harari, Sapiens: Lược sử loài người, Homo Deus: Lược sử tương lai, 21 bài học cho thế kỷ XXI

Abstract: The trilogy books of Yuval Noah Harari including “Sapiens: A Brief History of Humankind” (2014), “Homo Deus: A Brief History of Tomorrow” (2016) and “21 Lessons for the Twenty-first Century” (2018) give an overview of human history and thereby make a prediction of the future of humans in a digital age. The paper analyzes a small aspect of his prediction of labor and employment issues in the age of artificial intelligence including the disappearance of traditional jobs and the creation of new ones, the birth of a useless class, the increased inequality and intense social and political upheaval.

Keywords: Labor and Employment, Artificial Intelligence, Yuval Noah Harari, Sapiens: A Brief History of Humankind, Homo Deus: A Brief History of Tomorrow, 21 Lessons for the 21st Century

Mở đầu

Yuval Noah Harari (sinh ngày 24/2/1976) là một nhà sử học người Israel và là giáo sư Khoa Lịch sử tại Đại học Hebrew Jerusalem. Ông là tác giả của bộ ba cuốn sách đang bán chạy trên thế giới hiện nay: *Sapiens: Lược sử loài người*, *Homo Deus: Lược sử tương lai* và *21 bài*

học cho thế kỷ XXI. Trong bộ ba cuốn sách này, Harari đã thể hiện một cái nhìn tổng quát từ quá khứ, hiện tại đến tương lai của nhân loại. Các tác phẩm của ông được đón nhận nồng nhiệt trên thế giới, đồng thời cũng tạo ra những tranh luận sôi nổi về vấn đề mang tính vĩ mô như tương lai của con người trong thời đại số.

1. Trí tuệ nhân tạo

Nhìn lại lịch sử, con người đã chứng kiến 3 cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật

^(*) TS., Học viện Báo chí và tuyên truyền;
Email: nvhanhbc@gmail.com

lớn. Cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ nhất diễn ra khi loài người phát minh ra động cơ hơi nước (năm 1784), tác động trực tiếp đến các ngành nghề như dệt may, chế tạo cơ khí, giao thông vận tải. Động cơ hơi nước được đưa vào ô tô, tàu hỏa, tàu thủy, mở ra một kỷ nguyên cơ khí hóa trong lịch sử nhân loại. Cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ hai bắt đầu khi loài người phát minh ra động cơ điện (năm 1870), mang lại cuộc sống văn minh, năng suất tăng nhiều lần so với động cơ hơi nước. Cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ ba xuất hiện khi con người phát minh ra bóng bán dẫn (năm 1969), điện tử, kết nối giúp thế giới liên lạc được với nhau. Vệ tinh, máy bay, máy tính, điện thoại, Internet... - những công nghệ hiện nay chúng ta thụ hưởng - bắt nguồn từ cuộc cách mạng này. Cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư (CMCN 4.0) đang diễn ra, bắt đầu từ những năm 2000, gọi là cuộc cách mạng số với các công nghệ như Internet vạn vật (IoT), AI, thực tế ảo (VR), tương tác thực tại ảo (AR), mạng xã hội, điện toán đám mây, di động, phân tích dữ liệu lớn (SMAC)... để chuyển hóa toàn bộ thế giới thực thành thế giới số. Như vậy, AI là một trong những thành tựu của cuộc CMCN 4.0.

J. McCarthy - giáo sư danh dự về khoa học máy tính tại Đại học Stand Ford, một trong những người khai sinh ngành AI - đã đưa cụm từ “Trí tuệ nhân tạo” trở thành một khái niệm khoa học. J. McCarthy và cộng sự cho rằng, nghiên cứu AI nhằm mô tả chính xác các khía cạnh của việc xử lý trí tuệ và học (để có được tri thức) và tạo ra được các hệ thống, máy mô phỏng hoạt động học và xử lý trí tuệ. Ở giai đoạn đầu, AI hướng tới xây dựng các hệ thống máy có khả năng sử dụng ngôn ngữ tự nhiên, trừu

tượng hóa - hình thức hóa các khái niệm và giải quyết vấn đề dựa trên tiếp cận logic, ra quyết định trong điều kiện thiếu thông tin. Thực tế có thể thấy AI là lĩnh vực nghiên cứu triển khai, hướng tới phát triển máy tính (nói riêng) và máy (nói chung) với năng lực trí tuệ có thể chứng minh được (cảm nhận, đối sánh; đo đếm, đánh giá) (Nguyễn Thanh Thủy và cộng sự, 2018).

Cuộc CMCN 4.0 tác động mạnh mẽ đến nhiều lĩnh vực, sự xuất hiện của robot AI mang lại nhiều ứng dụng trong xã hội. Nhờ công nghệ AI, người máy làm việc ngày càng thông minh, có khả năng ghi nhớ, học hỏi vô biên, trong khi khả năng đó ở con người càng già càng yếu đi. Ưu điểm làm việc 24/24, không cần trả lương, đóng thuế, bảo hiểm... của robot AI cũng đang đe dọa đến tương quan trong việc sử dụng lao động là người thật hay người máy. Trong tương lai, thị trường lao động sẽ bị đe dọa nghiêm trọng, con người có thể mất việc làm, dẫn tới những biến động khôn lường về chính trị - xã hội.

Nghiên cứu về những thay đổi này, Harari đã đưa ra những dự báo rất rõ ràng về thị trường lao động và việc làm trong những thập niên tiếp theo của thế kỷ này.

2. Việc làm truyền thống biến mất

Harari gọi những việc làm được tạo ra trong quá khứ và hiện tại là việc làm truyền thống, những công việc này ngày càng bị thay thế bởi AI. Minh chứng cho luận điểm này, Harari chỉ ra, trong lĩnh vực y tế, năm 2011 hãng IBM đã tạo ra cỗ máy IBM Watson có biệt danh “Bác sĩ biết tuốt”. Với khả năng tổng hợp dữ liệu khổng lồ và tốc độ xử lý mạnh mẽ, cỗ máy này có thể lướt duyệt cùng lúc hàng triệu hồ sơ bệnh án để cung cấp cho các bác sĩ những lựa chọn điều trị dựa trên bằng chứng chỉ trong vòng vài giây. “Bác sĩ

biết tuốt” này còn cho phép con người tra thông tin về tình hình sức khỏe của mình. Các bác sĩ chỉ cần nhập dữ liệu người bệnh để được phân tích, so sánh với kho dữ liệu khổng lồ có sẵn và đưa ra gợi ý hướng điều trị chính xác. Harari cũng chỉ ra, gần đây một thuật toán đã chẩn đoán chính xác 90% các ca ung thư phổi trong khi các bác sĩ chỉ chẩn đoán được 50%. Các thuật toán này còn đều đặn kiểm tra các kết quả chụp cắt lớp vi tính và X-quang tuyến vú, đề xuất thêm ý kiến đến các bác sĩ và đôi khi còn phát hiện được các khối u mà bác sĩ đã bỏ qua. Tương tự như vậy, theo thống kê năm 2011 ở một cửa hàng thuốc tại San Francisco, các dược sĩ người có thể làm sai đến 1,7%, nhưng một con robot vận hành hiệu thuốc cung cấp 2 triệu đơn thuốc trong 1 năm mà không phạm bất cứ sai lầm nào (Harari, 2018: 377). Điều này cho thấy trong tương lai sẽ có một lượng không nhỏ bác sĩ người bị thay thế bằng bác sĩ máy.

Một nghiên cứu khác của Carl Benedikt Frey và Michael A. Osborne cũng có cùng quan điểm này với Harari. Trong cuốn *Tương lai của người lao động* (năm 2013), các tác giả chỉ rõ khả năng các ngành nghề khác nhau bị các thuật toán máy tính chiếm lĩnh trong vòng 20 năm tới. Dự báo đến năm 2033, có đến 99% các nghề tiếp thị viên qua điện thoại, nhân viên bán bảo hiểm sẽ bị thay thế bằng các thuật toán, 98% các trọng tài thể thao sẽ mất việc, 97% các nhân viên thu ngân, 96% các đầu bếp cũng rơi vào cảnh tương tự; 94% số phục vụ bàn sẽ bị thay thế bằng robot, 94% các trợ lý luật sư sẽ trở nên thừa... Các ngành có tỷ lệ lao động sẽ mất việc thấp hơn là pha chế quầy bar (77%), cứu hộ dưới nước (67%),... Những ngành nghề ít bị AI thay thế nhất là những ngành

nghề thường có lợi nhuận không đáng kể nhưng lại vô cùng khó, ví dụ chuyên gia khảo cổ (Frey & Osborne, 2013).

Thậm chí cả việc sáng tác các tác phẩm nghệ thuật như âm nhạc, hội họa, thơ văn... xưa nay vốn là lĩnh vực độc quyền của con người thì trong tương lai cũng có thể bị AI thay thế. David Cope - giáo sư âm nhạc của Đại học California ở Santa Cruz đã chế tạo ra một cỗ máy về trí tuệ âm nhạc với tên gọi EMI (Experiments in Musical Intelligence), chuyên bắt chước nhạc theo phong cách của nhà soạn nhạc thiên tài Johann Sebastian Bach. David Cope đã mất 7 năm để hoàn thành EMI, nhưng EMI chỉ mất 1 năm để soạn ra 5.000 bài thánh ca theo phong cách của Bach. Sau đó, EMI tiếp tục bắt chước phong cách của Beethoven, Stravinsky. Với những bản nhạc này, khán giả nếu không thật sự thuộc sẽ không thể nào phân biệt được đó là những sáng tác của các cổ nhạc sĩ thiên tài hay của EMI (Harari, 2018: 386-387).

Lĩnh vực cờ vua vốn được xem là minh chứng cho sự ưu việt trong trí thông minh của con người, tuy nhiên đến năm 1996 cỗ máy Deep Blue của IBM đã đánh bại nhà vô địch cờ vua thế giới Garry Kasparow, sau này Google còn phát triển phần mềm Alphago siêu việt hơn nữa với khả năng tự học cờ vây - môn cờ cổ xưa của Trung Hoa, và Alphago đã chiến thắng 4-1 trước Lee Sedol - nhà vô địch cờ vây thế giới tại Seoul vào tháng 3/2016 (Harari: 2018, 382).

Ngay cả lĩnh vực quân sự trong tương lai có thể cũng không còn cần đến con người. “Trong thế kỷ XXI, đại đa số đàn ông lẫn phụ nữ có thể sẽ mất giá trị quân sự và kinh tế của mình. Các cuộc tổng động viên trong hai cuộc chiến tranh thế giới đã lùi vào dĩ vãng. Những đội quân tiên tiến nhất của thế kỷ XXI lệ thuộc hơn rất nhiều

vào các công nghệ tối tân” (Harari: 2018, 367). Các lực lượng công nghệ cao bao gồm máy bay không người lái và sâu máy tính¹ đang thay thế các đạo quân khổng lồ của thế kỷ XX. Harari cũng dự báo các vị tướng quân sự sẽ ngày càng đẩy nhiều quyết định quan trọng cho các thuật toán.

Như vậy, sự bùng nổ của AI trong thời gian sắp tới sẽ khiến rất nhiều việc làm mất đi. Nhưng liệu rằng thực tế sẽ lại giống như các cuộc cách mạng trước đây, nhiều việc làm mới sẽ ra đời và con người vẫn sẽ có việc để làm?

3. Việc làm mới được tạo ra

AI có thể giúp tạo ra các công việc mới. Thay vì cạnh tranh với AI, con người có thể tập trung vào phục vụ và nâng cấp AI. Chẳng hạn, máy bay không người lái đã loại bỏ công việc của người lái máy bay nhưng tạo ra nhiều cơ hội mới trong bảo trì, điều khiển từ xa, phân tích dữ liệu và an ninh mạng, hoặc nghề thiết kế thể giới ảo sẽ trở nên đắt hàng trong tương lai.

Dự báo thị trường lao động năm 2020 có thể sẽ được định hình bởi việc hợp tác “người - máy” (hay còn gọi là “người - AI”) hơn là cạnh tranh. Trong lĩnh vực an ninh hay ngân hàng, các nhóm “người - AI” có thể vượt qua cả người và máy tính. Ví dụ, sau sự kiện Deep Blue của IBM đánh

bại Garry Kasparov là sự xuất hiện của các huấn luyện viên AI, các kiện tướng cờ vua trở nên giỏi hơn bao giờ hết, thậm chí có thời gian nhóm “người - AI” đã thắng cả người máy trong bộ môn này. Tương tự, AI có thể giúp rèn giũa nên những thám tử, nhân viên ngân hàng và binh sĩ tốt nhất trong lịch sử (Harari, 2019: 50).

Tuy nhiên, tất cả những công việc mới này có thể sẽ yêu cầu trình độ chuyên môn rất cao, từ đó sẽ nảy sinh vấn đề lao động không có chuyên môn bị thất nghiệp. Công việc mới được tạo ra nhưng việc đào tạo những người thực sự đảm nhận được công việc ấy lại không hề đơn giản.

Trong các kỷ nguyên tự động hóa trước đó, con người thường có thể chuyển từ một công việc kỹ năng thấp, lặp đi lặp lại sang một công việc tương tự khác. Vào những năm 1920, người lao động tại các trang trại sữa bị sa thải vì cơ khí hóa nông nghiệp có thể tìm một việc làm mới trong các nhà máy khác, chẳng hạn nhà máy sản xuất đầu máy kéo. Vào những năm 1980, một công nhân trong nhà máy thất nghiệp có thể chuyển sang công việc thu ngân trong các siêu thị. Những thay đổi nghề nghiệp như vậy diễn ra khá dễ dàng vì đòi hỏi rất ít việc đào tạo lại. Nhưng đến những năm 2050, một nhân viên thu ngân hay công nhân nhà máy dẽ mất việc vì một con robot sẽ không thể bắt đầu làm việc với tư cách một nhà nghiên cứu ung thư, một người điều khiển máy bay không người lái hay một thành viên của nhóm “người - AI” ngành ngân hàng. Bởi vì họ không có đủ các kỹ năng và trình độ cần thiết, quá trình đào tạo lại tốn rất nhiều công sức mà không phải ai cũng có thể hoàn thành.

Do đó, dù thời đại CMCN 4.0 xuất hiện nhiều công việc mới nhưng vẫn dẫn đến sự xuất hiện của một “tầng lớp người vô dụng” rất đông đảo. Nhóm người này sẽ bị

¹ Sâu máy tính (computer worm) là một chương trình máy tính có khả năng tự nhân bản giống như virus máy tính. Trong khi virus máy tính bám vào và trở thành một phần của mã máy tính để có thể thi hành thì sâu máy tính là một chương trình độc lập không nhất thiết phải là một phần của một chương trình máy tính khác để có thể lây nhiễm. Sâu máy tính thường được thiết kế để khai thác khả năng truyền thông tin có trên những máy tính có các đặc điểm chung - cùng hệ điều hành hoặc cùng chạy một phần mềm mạng - và được nối mạng với nhau. Sâu máy tính thường mang theo phần mềm gián điệp để mở cửa hậu máy tính trên các máy tính bị nhiễm.

robot thay thế trong các nhà máy, xí nghiệp, trong khi những công việc mới được tạo ra đòi hỏi trí tuệ, kỹ năng vô cùng cao thì họ lại không đáp ứng được. Một hậu quả tồi tệ nhất có thể xảy ra là tỷ lệ thất nghiệp cao trong khi thiếu lao động có tay nghề.

Thêm nữa, không một công việc còn lại nào cho con người có thể trường tồn trước mối đe dọa của tự động hóa liên tục trong tương lai, bởi máy móc và công nghệ robot sẽ tiếp tục phát triển. Tương tự, trong các nhóm “người - AI” hẳn sẽ diễn ra cuộc chiến giành cơ liên tục giữa người và máy tính, thay vì sự hợp tác lâu dài. Bộ môn cờ vua là một ví dụ, vài năm sau khi Deep Blue đánh bại Kasparow, hợp tác “người - AI” đã nở rộ trong bộ môn này. Nhưng trong những năm gần đây, máy tính đã đánh cờ giỏi đến mức các cộng sự người của chúng đã dần mất đi giá trị và có thể sớm trở nên hoàn toàn vô dụng trong bộ môn này.

Do vậy, việc tạo ra các việc làm mới và đào tạo lại lao động để thực hiện những công việc đó sẽ không chỉ làm một lần là xong. Cuộc cách mạng AI sẽ không phải là một sự kiện bước ngoặt duy nhất để sau đó thị trường lao động sẽ ổn định trong một trạng thái cân bằng mới. Thay vào đó, nó sẽ là một dòng thác của các đứt gãy, cái sau còn lớn hơn cái trước. Ngày nay, rất ít người xác định làm một công việc cả đời. Theo Harari, đến năm 2050, không chỉ ý tưởng về một việc làm trọn đời mà ý tưởng về một ngành nghề trọn đời cũng có vẻ lỗi thời.

Ngay cả khi có thể liên tục tạo ra các việc làm mới và đào tạo lại lực lượng lao động, chúng ta hẳn vẫn băn khoăn liệu một người trung bình có đủ bền bỉ về mặt cảm xúc cho một cuộc đời đầy những xáo trộn liên tục như thế hay không. “Thay đổi lúc nào cũng gây căng thẳng và thế giới biến động của đầu thế kỷ XXI đã tạo ra một

đại dịch căng thẳng toàn cầu” (Williams, 2017). Khi tính bất bình của thị trường lao động và sự nghiệp cá nhân gia tăng, liệu con người có đương đầu nổi? Đến năm 2050, một “tầng lớp vô dụng” có thể sẽ xuất hiện không chỉ vì hoàn toàn thiếu việc làm hay thiếu sự đào tạo hiệu quả, mà còn vì không đủ sức bền thần kinh.

4. Sự xuất hiện của tầng lớp vô dụng

Ở thế kỷ XIX, cuộc cách mạng công nghiệp đã tạo ra một tầng lớp khổng lồ các vô sản thị dân mới, nhưng sang thế kỷ XXI, chúng ta có thể chứng kiến sự ra đời của một tầng lớp vô cùng đông đảo, đó là những người không có giá trị gì về mặt kinh tế, chính trị, quân sự hay thậm chí là nghệ thuật. Tầng lớp vô dụng này sẽ không chỉ thất nghiệp mà còn không hề có giá trị trong việc thuê mướn (Harari, 2018: 388).

Câu hỏi quan trọng nhất trong thế kỷ XXI rất có thể sẽ là: Phải làm gì với tất cả những con người thừa thãi này? Con người có ý thức sẽ làm gì, một khi chúng ta đã có những thuật toán phi ý thức với trí tuệ cao có thể làm mọi thứ tốt hơn?

Xuyên suốt lịch sử, thị trường lao động được phân chia thành ba khu vực chính: nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ. Những năm 1800, đa số con người làm trong lĩnh vực nông nghiệp, chỉ thiểu số làm trong lĩnh vực công nghiệp và dịch vụ. Cuộc cách mạng công nghiệp khiến số người chuyển sang lĩnh vực công nghiệp và dịch vụ ngày càng tăng. Từ khi các cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất, hai, ba nổ ra, nhiều người lo sợ rằng cơ giới hóa sẽ gây ra thất nghiệp hàng loạt. Tuy nhiên, điều này đã không hề xảy ra, bởi khi các ngành nghề cũ trở nên lỗi thời, các ngành nghề mới lại phát triển và luôn có thứ gì đó khiến con người có thể làm tốt hơn máy móc. Nhưng có thể khẳng định rằng, đây không phải là một quy

luật tự nhiên, không có gì đảm bảo điều đó có thể tiếp tục xảy ra trong thời đại CMCN 4.0. Con người có hai kiểu năng lực cơ bản là: năng lực thể chất và năng lực nhận thức. Khi máy móc thay thế con người ở năng lực thể chất như những gì đã và đang diễn ra trong 2 thế kỷ gần đây thì con người sẽ tập trung vào năng lực nhận thức. Nhưng ngày nay máy móc thay thế cả con người trong ghi nhớ, phân tích, nhận dạng mẫu... (dạng công việc trí tuệ), vậy con người sẽ làm gì? Harari dự báo rằng, trong thời đại AI, rất có thể sẽ có một tầng lớp vô dụng khổng lồ (Harari, 2018: 379).

5. Gia tăng bất bình đẳng và biến động xã hội dữ dội

Trong thế kỷ XIX, cách mạng công nghiệp đã tạo ra các điều kiện và vấn đề mới mà không một mô hình xã hội, kinh tế và chính trị nào có sẵn để đương đầu nổi. Chế độ phong kiến, quân chủ và các tôn giáo truyền thống không thích ứng được để quản lý các đại đô thị công nghiệp. Từ đó, loài người đã phải phát triển các mô hình hoàn toàn mới: chế độ tư bản chủ nghĩa, xã hội chủ nghĩa, các chế độ độc tài và thể chế phát xít,... và loài người đã mất hơn một thế kỷ chiến tranh và cách mạng kinh hoàng để thử nghiệm các mô hình này.

Trong tương lai, khi các thuật toán đẩy con người ra khỏi thị trường lao động, của cải và quyền lực có thể tập trung trong tay một tầng lớp tinh hoa rất nhỏ sở hữu các thuật toán toàn năng, tạo nên sự bất bình đẳng chính trị - xã hội chưa từng thấy. Ngày nay, các tài xế taxi, xe buýt, xe tải có địa vị nhất định về mặt kinh tế, chính trị, xã hội, bởi mỗi người trong số họ đều đóng góp một phần nhỏ trong thị trường vận tải. Nhưng một khi AI thay thế họ thì toàn bộ quyền lực và của cải ấy sẽ tập trung vào các công ty sở hữu và các tỷ phú nắm trong tay công ty

đó. Harari dự báo rằng, trong tương lai cuộc chiến chống lại sự vô dụng sẽ còn khốc liệt hơn nhiều so với cuộc chiến chống lại sự áp bức của thế kỷ trước (Harari, 2019: 55-56).

Có thể thấy rằng, thử thách mà con người phải đối mặt trong thế kỷ XXI đến từ công nghệ còn lớn hơn nhiều so với thử thách do đầu máy hơi nước, đường ray xe lửa và điện khí hóa đã đặt ra trong thời đại trước. Với sức hủy diệt khủng khiếp của nền văn minh hiện nay, chúng ta đơn giản là không thể trả giá cho bất kỳ mô hình thất bại, các cuộc thế chiến và các cuộc cách mạng đẫm máu nào nữa. Bởi vì lần này, các mô hình thất bại có thể dẫn đến chiến tranh hạt nhân, các thảm họa biến đổi gen và sự sụp đổ hoàn toàn của hệ sinh quyển. Dự đoán về tác động khủng khiếp của công nghệ robot trong tương lai, nhà vật lý, vũ trụ học nổi tiếng Stephen Hawking cho rằng: Loài người đang đối diện với khả năng diệt vong trong 1.000 năm nữa, nếu không phải vì chiến tranh hạt nhân thì cũng vì công nghệ robot phát triển. Có thể, những cảnh hủy diệt kinh điển trong bộ phim Terminator sẽ không chỉ tồn tại trên màn ảnh (Theo: Lữ Thành Long, 2017).

Kết luận

Những dự báo rất ảm đạm của Harari về thị trường lao động trong tương lai chưa thể chắc chắn có thành hiện thực hay không, vì khoa học công nghệ không mang tính tất định và cùng một trình độ khoa học công nghệ có thể tạo ra những kiểu xã hội rất khác biệt. Nhưng những dẫn chứng ông đưa ra hết sức xác đáng, nó đề cập đến một vấn đề chưa bao giờ cũ trong lịch sử nhân loại - chế độ chiếm hữu tư nhân về tư liệu sản xuất. Nếu như tất cả những thành tựu khoa học vĩ đại mà nhân loại tạo ra vẫn bị chiếm hữu bởi một số ít người thì việc xuất hiện giai cấp vô dụng hay sự gia tăng bất bình đẳng sẽ

không có gì là đáng ngạc nhiên trong tương lai. Để giải quyết vấn đề này, Harari - một nhà khoa học phi mác xít - cuối cùng đã đi đến một giải pháp rất mác xít: “chính phủ có thể trợ cấp các dịch vụ cơ bản phổ quát thay vì thu nhập. Thay vì cho mọi người tiền, để rồi họ dùng tiền đó mua sắm bất cứ thứ gì họ thích, thì chính phủ có thể miễn phí giáo dục, y tế, giao thông,... Đây thực chất là tầm nhìn lý tưởng của chủ nghĩa xã hội. Mặc dù giờ đây không cần tiến hành một cuộc cách mạng của tầng lớp lao động của chủ nghĩa xã hội nữa, chúng ta có lẽ vẫn nên hướng tới việc hiện thực hóa mục tiêu cộng sản bằng phương pháp khác” (Harari, 2019: 60).

Tư tưởng của Harari đã có điểm tương đồng nhất định với Chủ nghĩa Marx-Lenin trong việc thừa nhận chế độ chiếm hữu tư nhân về tư liệu sản xuất là nguồn gốc của những bất bình đẳng và tai họa trong quá khứ, hiện tại và tương lai. Để giải quyết vấn đề này, cần hiện thực hóa những mục tiêu của chủ nghĩa cộng sản. Do vậy, những tư tưởng của Harari rất cần được tiếp tục nghiên cứu ở những cấp độ cao hơn, qua đó tìm ra những gợi mở bổ sung và phát triển Chủ nghĩa Marx-Lenin □

Tài liệu tham khảo

1. Harari, Yavul Noanh (2017), *Sapiens: Lược sử về loài người*, Nxb. Tri thức, Hà Nội.
2. Harari, Yavul Noanh (2018), *Homo Deus: Lược sử tương lai*, Nxb. Thế giới, Hà Nội.
3. Harari, Yavul Noanh (2019), *21 bài học của thế kỷ XXI*, Nxb. Thế giới, Hà Nội.
4. Frey, Carl Benedikt & Osborne, Michael A. (2013), *The future of employment: How susceptible are jobs to computerization*, https://www.oxfordmartin.ox.ac.uk/downloads/academic/The_Future_of_Employment.pdf, truy cập ngày 09/3/2020.
5. Williams, Alex (2017), “Prozac nation is now the United States of Xanax”, *New York Times*, <https://www.nytimes.com/2017/06/10/style/anxiety-is-the-new-depression-xanax.html>, truy cập ngày 10/3/2020.
6. Lữ Thành Long (2017), *Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư là gì*, <https://vnexpress.net/projects/cach-mang-cong-nghiep-lan-thu-tu-la-gi-3571618/index.html>, truy cập ngày 10/3/2020.
7. Nguyễn Thanh Thủy, Hà Quang Thụy, Phan Xuân Hiếu, Nguyễn Trí Thành (2018), “Trí tuệ nhân tạo trong thời đại số: Bối cảnh thế giới và liên hệ với Việt Nam”, *Tạp chí Công thương* ngày 21/8, <http://tapchicongthuong.vn/bai-viet/tri-tue-nhan-cao-trong-thoi-dai-so-boi-can-the-gioi-va-lien-he-voi-viet-nam-55038.htm>, truy cập ngày 10/3/2020.